

Số: 152/2017/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 18 tháng 9 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 176/2017/TLSTVDS/HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017. Người yêu cầu.

Anh: Đỗ Văn H, sinh năm 1991.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Địa chỉ: Số nhà 077, đường M, tổ 11, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chị: Lê Thị T, sinh năm 1992.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do.

Địa chỉ: Số nhà 077, đường M, tổ 11, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 8 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 8 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Văn H và chị Lê Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn H và chị Lê Thị T.

Về quan hệ con chung:

Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Đỗ Văn H và chị Lê Thị T như sau: Giao cháu Đỗ Bảo V, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2012 cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Văn H phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng nuôi con chung số tiền là

2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Lê Thị T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng anh Đỗ Văn H phải chi thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về lệ phí: Anh Đỗ Văn H và chị Lê Thị T mỗi người phải chịu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do chị Lê Thị T đã nộp tiền tạm ứng lệ phí số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2012/0004559 ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Xác nhận đương sự đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- UBND xã X;
- Chi cục THADSTP;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Tập QĐ.

Nguyễn Thái Hà